

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14-5- 2025

V/v: “*Ly hôn, giải quyết về việc
nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường và ông Phan Văn Đông.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14-5-2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ng, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 136 /2024/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024, về việc “*Ly hôn, và giải quyết về việc nuôi con chung*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08-4-2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25-4-2025; giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn 5 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K. (Có mặt);

- **Bị đơn**: Anh Tống Thanh Th, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ dân phố 5 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Nguyên đơn**: Chị Hoàng Thị D trình bày và yêu cầu như sau:

+ Về hôn nhân: Tôi và anh Tống Thanh Th kết hôn vào năm 2023 tại ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được khoảng một năm, lúc tôi sinh con xong thì anh Th vẫn đi làm một cùng bố mẹ, hôm thì đi làm hôm thì nghỉ, nhưng về nhà không làm gì thêm mà tối thì chơi game đến 2, 3 giờ sáng, đêm nào cũng chơi như thế không quan tâm gì đến vợ con. Tôi thì mới sinh đêm nào cũng dậy pha sữa cho con, tôi vẫn thấy anh Th chơi game nên có nói đừng chơi game nữa ngủ đi và sự việc cứ lập đi lập lại hết ngày này sang tháng khác, rồi sau nữa khi tôi nói là cãi nhau. Tôi có nói

chồng tôi anh Th đưa tiền để đi tiêm phòng cho con. Nhưng cả tuần cũng không thấy đưa tiền, khi tôi cầm điện thoại của anh Th lên để xem thì thấy nạp vào chơi game cả mấy triệu đồng, tôi nói ra thì chửi tôi. Sau đó cả bố mẹ anh Th chửi tôi bênh con mình. Tôi chịu không nổi liền bế con về nhà mẹ đẻ từ ngày 17/8/2024 và hai vợ chồng sống ly thân từ đó. Trước khi tôi nộp đơn ra Tòa tôi đã cho cơ hội để xem anh Th có sửa đổi không, nhưng cũng không có trách nhiệm gì với vợ con, tôi con nhỏ phải bồng con đi làm nhưng chồng tôi vẫn ở nhà chơi game. Khi ra Tòa giải quyết việc ly hôn, Tòa án cho một tháng về để sửa đổi nhưng chồng tôi cũng không hề sửa chữa gì, cũng không quan tâm gì đến vợ con, không hề nói với tôi một tiếng rằng muốn đoàn tụ hay muốn ly hôn.

Sau đó anh Th bỏ đi đâu tôi cũng không biết vì anh Th không nói cho tôi biết. Tôi biết được thông tin là anh Th đi làm ở Sài Gòn nhưng không biết cụ thể địa chỉ ở đâu. Trước đó vào tháng 10/2024 chúng tôi đã làm đơn xin ly hôn ở Tòa án nhưng Tòa án đã hòa giải đoàn tụ thành, hai vợ chồng về chung sống nhưng sau đó tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện, không có tiếng nói chung, không thể dung hòa và không hạnh phúc. Hiện nay tôi cũng không còn tình cảm gì với anh Th nữa, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là Tống Thanh Hoàng S, sinh ngày 26/11/2023 tôi xin được nuôi con, yêu cầu anh Th cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Bị đơn** là anh Tống Thanh Th trình bày như sau: Tôi và vợ tôi lấy nhau được hơn một năm, trong thời gian sống với nhau vẫn hạnh phúc, vẫn định hướng phát triển tương lai gia đình, nhưng quãng thời gian dần trôi qua tôi có lỡ xà vào con đường chơi game, nhưng là chơi trên điện thoại để giải trí chứ không mang tính chất nghiện hay cờ bạc gì cả, tôi lỡ lãng quên công việc của người làm bố, sau những tiếng nói qua lại thì gây ra bất đồng gia đình hai bên nội và ngoại, rồi thời gian tôi buồn chán tôi bỏ đi làm xa tự hứa với bản thân rằng không chơi game nữa tập trung làm kiếm tiền. Đến một ngày vợ tôi nộp đơn ra Tòa án, Tòa án có gọi về để giải quyết ngay được, tôi có hẹn với Tòa đến năm 2025 tôi trực tiếp cùng vợ tôi lên Tòa để giải quyết, đến ngày 03/02/2025 tôi cùng vợ tôi lên Tòa và tôi viết bản tự khai những gì tôi sai và những điều tôi không đúng trong cuộc sống hôn nhân. Qua những nguyên nhân và lý do xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng và hai gia đình nội ngoại thì thực chất là mâu thuẫn nhỏ dẫn tới chuyện lớn, tôi người chồng rất sốc vì đơn ly hôn đến từ người vợ, hai vợ chồng, con đường phía trước còn rất dài, hai vợ chồng còn rất trẻ, còn sự nghiệp, còn con. Tôi không muốn cuộc hôn nhân đổ vỡ cũng như những hoài bão của vợ chồng trẻ dang dở, còn con nhỏ cần được bao bọc có cả bố và mẹ. Tôi xin Tòa án xem xét giải quyết cho gia đình nhỏ của tôi.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là Tống Thanh Hoàng S, sinh

ngày 26/11/2023.

Sau khi Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành lần đầu xong, sau đó anh Tổng Thanh Th không tiếp tục lên Tòa án để giải quyết vụ án xin ly hôn theo trình tự thủ tục tố tụng tiếp theo mặc dù Tòa án đã niêm yết các văn bản theo đúng trình tự tố tụng, bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ hay yêu cầu Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ gì.

Tại phiên tòa: Chị Hoàng Thị D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Tổng Thanh Th và nhận nuôi con chung, yêu cầu anh Tổng Thanh Th cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng.

Ý kiến vị đại diện Viện kiểm sát: Tòa án nhân dân huyện Ng thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; thẩm phán, các hội thẩm nhân dân, thư ký Tòa án tuân thủ và thực hiện đúng theo qui định pháp luật. Nguyên đơn chấp hành việc tham gia tố tụng tại Tòa; Bị đơn lúc đầu chấp hành ra Tòa án theo trình tự tố tụng, nhưng sau đó bỏ đi khỏi địa phương, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa; Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đánh giá mâu thuẫn giữa anh Tổng Thanh Th và chị Hoàng Thị D ở mức độ trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Hoàng Thị D được ly hôn với anh Tổng Thanh Th theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Về con chung: Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận chị Hoàng Thị D được quyền nuôi dưỡng 01 con chung là Tổng Thanh Hoàng S, sinh ngày 26/11/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và tự lập được. anh Tổng Thanh Th cấp dưỡng nuôi con chung là Tổng Thanh Hoàng S mỗi tháng là 2.000.000đ; Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và tự lập được; Về án phí: Chị Hoàng Thị D yêu cầu xin ly hôn, nên chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án xác định quan hệ pháp luật về việc “ Xin ly hôn và giải quyết về việc nuôi con chung”, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo vụ việc, lãnh thổ. Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, thời gian đầu bị đơn có mặt tại tòa án để viết bản tự khai và tham gia tố tụng khi Hòa giải lần đầu, sau đó bị đơn bỏ đi không rõ địa chỉ. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản theo trình tự tố tụng, bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Như vậy bị đơn đã từ bỏ quyền và không chấp hành nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng;

Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị D và anh Tổng Thanh Th đăng ký kết hôn với nhau tại ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K vào năm 2023, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng qui định, hôn nhân giữa anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Do cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn, nên chị Hoàng Thị D xin ly hôn với anh Tổng Thanh Th. Thời gian đầu bị đơn có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng đến khi hòa giải lần đầu, sau đó bị đơn bỏ đi không rõ địa chỉ nên Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản theo đúng trình tự tố tụng để anh Tổng Thanh Th tham gia với tư cách là bị đơn, nhưng anh Tổng Thanh Th không tham gia tố tụng tại Tòa án, vắng mặt không có lý do và tự từ bỏ quyền lợi của mình. Mặt khác chị Hoàng Thị D kiên quyết xin ly hôn với anh Tổng Thanh Th vì cuộc sống chung không có hạnh phúc, nên hai người đã sống ly thân từ ngày 17/8/2024 đến nay, tuy anh Th nhận ra sai lầm của mình nhưng không có ý thức hàn gắn gia đình mà lại bỏ vào Thành phố làm ăn, hai bên không còn quan tâm đến nhau, ai cũng có cuộc sống riêng, chị Hoàng Thị D không còn tình cảm với chồng. Xét thấy không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh Tổng Thanh Th và chị Hoàng Thị D lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị D theo Điều 56 của luật hôn nhân và gia đình là đúng quy định của Pháp luật.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Hoàng Thị D đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là Tổng Thanh Hoàng S, sinh ngày 26/11/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và tự lập được. Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét về điều kiện và khả năng nuôi con của chị Hoàng Thị D được đảm bảo, hiện nay con dưới 36 tháng tuổi, chị Hoàng Thị D làm công và có thu nhập ổn định. Anh Tổng Thanh Th đi làm xa nhà không tiện trực tiếp chăm sóc con. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con cho chị Hoàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành và có khả năng lao động là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Tổng Thanh Th cấp dưỡng nuôi con chung là Tổng Thanh Hoàng S mỗi tháng là 2.000.000đ; Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và tự lập được

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Tổng Thanh Th phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 và danh mục án phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền kháng cáo:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Hoàng Thị D được ly hôn với anh Tổng Thanh Th. Quan hệ hôn nhân giữa anh Tổng Thanh Th và chị Hoàng Thị D chấm dứt kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

- ***Về con chung:*** Giao con là Tổng Thanh Hoàng S, sinh ngày 26/11/2023 cho chị Hoàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh Tổng Thanh Th cấp dưỡng nuôi con chung là Tổng Thanh Hoàng S mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng); Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và tự lập được. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, cấm đoán.

Kể từ ngày chị Hoàng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Tổng Thanh Th chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Thị D thì anh Tổng Thanh Th phải chịu lãi suất là 10%/năm/ số tiền chậm trả.

2. Về án phí : Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Chị Hoàng Thị D được chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí sang tiền án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002149 ngày 24-12-2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng. Anh Tổng Thanh Th phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2025); Anh Tổng Thanh Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở ủy ban nhân dân thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND t. K;
- UBND thị trấn P, Ng, K
- VKSND h. Ng;
- Chi cục THADS h. Ng;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh